TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **187**/2023/HS-PT
Ngày: 27 - 11 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Lịnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Quang

Bà Trần Thị Chọn

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý phúc thẩm số: 146/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo Huỳnh Văn Bảo, Phạm Đình Côn, Nguyễn Văn Tèo, Nguyễn Văn Hậu và Nguyễn Trung Kiên do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

* *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Huỳnh Văn B (tên thường gọi B điên), sinh ngày 07/02/2003 tại huyện GR, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp TT, xã TH, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Ký Nhỏ và bà Trần Thị Hằng; có vợ là Huỳnh Thị Thu Thảo; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến ngày 08/6/2023 cho bảo lĩnh, hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

2. Phạm Đình C, sinh ngày 09/3/2000 tại huyện GR, Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố 7, thị trấn GR, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình Cư và bà Lê Ngọc Hoa; chưa vợ, con; tiền án: không, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 20/12/2022 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Văn T (tên thường gọi TTattoo**),** sinh ngày 15/10/1986 tại huyện GR, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp Võ Thành Nguyên, xã NC, huyện GR,

tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: thợ xăm; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nhiều và bà Phạm Thị Xinh; có vợ tên Lê Thị Khoa; Tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: ngày 23/5/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 6 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 135/2017/HS-ST, đã được xóa án tích; bị tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến ngày 24/5/2023 cho bảo lĩnh tại ngoại, đến ngày 05/7/2023 bị tạm giam đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

4. Nguyễn Đức H, sinh ngày 28/5/1983 tại huyện TH, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp ĐT, xã TT, huyện TH, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Vĩnh (chết) và bà Trần Ngọc Thu; tiền án: ngày 08/02/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 17 năm tù về các tội "Cướp tài sản"; "Trộm cắp tài sản" và "Không tố giác tội phạm" theo Bản án số 26/2007/HS-ST, chưa được xóa án tích; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 26/12/2022 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

5. Nguyễn Trung K, sinh ngày 20/10/1986 tại huyện GR, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: khu phố 3, thị trấn GR, huyện GR, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Dân và bà Phạm Thị Mơ; có vợ là Nguyễn Thị Bích Dân (đã ly hôn) và 01 người con, sinh năm 205; tiền án: ngày 09/4/2004 bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 12/2004/HS-ST; ngày 14/11/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số 36/2005/HS-ST; ngày 10/4/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 10 năm 06 tháng tù theo Bản án số 44/2006/HS-ST; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam: không (Tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn Nghĩa A không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06 tháng 11 năm 2022, Nguyễn Văn T đến quán karaoke Bốn Mùa tại khu phố 7, thị trấn GR, huyện GR, tỉnh Kiên Giang tham gia uống bia, hát Karaoke tại phòng số 5 cùng với Nguyễn Đức H và một số người khác. Cùng lúc này, tại phòng số 8 Karaoke Bốn Mùa có nhóm của Huỳnh Văn B (B điên), Phạm Đình C, Ngô Văn H (Thái tử), Lê Thanh H, Huỳnh Thị Thu Th, Danh Đô L, Huỳnh Trí V và Nguyễn Văn Th (Th Trâu) cũng đang tổ chức uống bia và hát Karaoke. Lê Thanh H biết Tèo có đến nên sang giao lưu và mời qua phòng hát của H để giao lưu. Khi T qua giao lưu với

nhóm của H thì giữa T và B xảy ra cự cãi qua lại trong việc nói chuyện và thách thức đánh nhau. T bỏ về phòng hát của mình, B và C nghỉ nhậu bỏ đi ra ngoài khoảng 05 phút sau quay trở vào, trên tay cầm mỗi người 01 cây dao tự chế tìm T để chém, lúc này T chạy vào nhà bếp của quán lấy 02 cây dao Thái Lan cán vàng để chống trả lại nhưng thấy không được nên vào phòng đóng cửa lại ở bên trong. B, C không đánh được T nên bực tức lên xe máy chạy đến tiệm xăm của Ttrên tuyến tỉnh lộ 963 thuộc Khu phố 6, thị trấn GR để tìm T nhưng không gặp. B và C trên tay cầm dao tự chế đứng trước nhà T la ó, chửi bới thách thức T ra đánh nhau, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm cản trở giao thông trên tuyến tỉnh lộ, nhưng không thấy T nên lên xe chạy về hướng xã Thạnh Hưng. Lúc này T hay tin B, C đến tiệm xăm của mình gây chuyện nên điều khiển xe máy chở H chạy về, cả hai vào nhà T lấy ra mỗi người một cây chĩa ba mũi (cây đinh ba) dài khoảng 03m đứng đợi B, C quay lại để đánh nhau.

Một lúc sau B, C quay lại chạy ngang thì T kêu Nguyễn Trung K chở mình, Nguyễn Văn Nghĩa A chở H cầm theo chĩa ba mũi đuổi theo B và C đến nhà của H thuê trọ ở tại Khu phố 7, thị trấn GR thì B và C chạy vào bên trong đóng cửa rào lại, còn T, H cầm chĩa không vào được bên trong nên đứng bên ngoài la ó, chửi bới và dùng chĩa đâm vào cửa rào. Nhóm của B, C ở bên trong dùng gạch đá ném ra, la ó khoảng 15 phút thì nghỉ.

Ngày 20/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện GR, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T, Huỳnh Văn B, Phạm Đình C, Nguyễn Đức H, Nguyễn Trung K, Nguyễn Văn Nghĩa A về tội gây rối trật tự công cộng.

Vật chứng thu giữ được qua vụ án:

- 01 cây chĩa ba mũi được làm bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 242cm, chiều dài mỗi mũi chĩa 41cm, khoảng cách giữa các mũi là 11cm.

- 03 cây chĩa ba mũi được làm bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 245cm, chiều dài mỗi mũi chĩa 40cm, khoảng cách giữa các mũi là 22cm.

- 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài 52cm, lưỡi dao dài 36cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất 6,5cm, cán dao bằng gỗ tròn có đường kính 2,5cm, đã bị rỉ sét.

- 01 cây dao bằng kim loại màu trắng dài 165cm, lưỡi dao dài 37cm, mũi bằng, nơi rộng nhất 7,5cm, cán dao bằng kim loại tròn có chu vi 08cm.

- 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài 120cm, mũi bầu, nơi rộng nhất 5,5cm, cán dao bằng kim loại dính liền có chiều dài 21cm, đường kính cán 3,8cm, đã bị rỉ sét.

- 01 cây dao bằng kim loại màu trắng dài 115cm, lưỡi dao dài 39cm, nơi rộng nhất 07cm, cán dao bằng kim loại tròn có đường kính 2,5cm, đã bị rỉ sét.

- 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài 72cm, lưỡi dao dài 30,5cm, nơi rộng nhất 6,5cm, cán dao bằng kim loại màu trắng, tròn đường kính 2,8cm, đã bị rỉ sét.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST, ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn B, Phạm Đình C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Trung K phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Huỳnh Văn B 03 (ba) năm tù;

+ Phạm Đình C 32 (ba mươi hai) tháng tù;

+ Nguyễn Văn T 32 (ba mươi hai) tháng tù;

+ Nguyễn Đức H 32 (ba mươi hai) tháng tù;

+ Nguyễn Trung K 24 (hai mươi bốn) tháng tù;

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nghĩa A 06 tháng tù; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi tuyên án sơ thẩm:

- Ngày 07/9/2023, các bị cáo Nguyễn Văn T; Phạm Đình C; Nguyễn Đức H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt.

- Ngày 08/9/2023, bị cáo Huỳnh Văn B có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

- Ngày 13/9/2023, bị cáo Nguyễn Trung K có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt.

Đến ngày 09/10/2023, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn rút lại kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Các bị cáo Phạm Đình C; Nguyễn Đức H, Nguyễn Trung K có ý kiến rút lại toàn bộ kháng cáo.

* Bị cáo Huỳnh Văn B vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang có ý kiến đề nghị:

- Căn cứ Điều 348 đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Đình C, Nguyễn Đức H, Nguyễn Trung K.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Huỳnh Văn B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của các bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Ngày 06/11/2022, xuất phát từ việc bất đồng khi nhậu và hát Karaoke tại quán Bốn Mùa thuộc địa bàn khu phố 7, thị trấn GR, huyện GR, tỉnh Kiên Giang thì Huỳnh Văn B và Phạm Đình C lấy hung khí là dao tự chế tìm Nguyễn Văn T để chém, T chạy vào phía sau quán lấy hai cây dao Thái lan để chống trả lại nhưng thấy không được nên lẫn tránh. Sau đó, B và C cầm dao tự chế đến trước nhà của T la ó, chửi bới thách thức T ra đánh nhau. Hay tin B và C đến nhà mình gây sự, T điều khiển xe máy chở Nguyễn Đức H chạy về, mỗi người cầm một cây chĩa ba mũi (cây đinh ba) dài khoảng 03m đứng đợi B, C quay lại để đánh nhau. Khi B và C quay lại chạy ngang thì T kêu Nguyễn Trung Kn chở mình, Nguyễn Văn Nghĩa A chở H cầm chĩa ba mũi đuổi theo B và C đến nhà của H thuê trọ ở tại Khu phố 7, thị trấn GR thì B và C chạy vào bên trong đóng cửa rào lại, T, H không vào được bên trong nên đứng bên ngoài la ó, chửi bới và dùng chĩa đâm vào cửa rào. Nhóm của B, C ở bên trong dùng gạch đá ném ra, la ó khoảng 15 phút.

Như vậy, hai nhóm đã dùng hung khí rượt đuổi đánh nhau nơi công cộng, gây hoang mang lo sợ cho người dân, ảnh hưởng đến việc mua bán, sinh hoạt, làm việc ở nơi công cộng của người dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định.

[3]. Về kháng cáo của các bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Huỳnh Văn B, Nguyễn Văn T, Phạm Đình C, Nguyễn Đức H và Nguyễn Trung K có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Đình C, Nguyễn Đức H và Nguyễn Trung K đã rút toàn bộ kháng cáo. Thấy rằng, việc rút kháng cáo của các bị cáo là tự nguyên, nên căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo, bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo có hiệu lực pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn B, thấy rằng bị cáo là người giữ vai trò chính trong vụ án, là người gây sự đầu tiên và trực tiếp cầm hung khí tìm chém T nhiều lần, nhiều nơi thể hiện cố ý thực hiện hành vi phạm tội một cách

quyết liệt. Do đó, cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 3 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của bị cáo trong vụ án. Với tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả từ hành vi phạm tội các bị cáo gây ra và vai trò của bị cáo trong vụ án, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đảm bảo sự răn đe cũng như không có tác dụng đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung, tội gây rối trật tự công cộng có chiều hướng gia tăng nói riêng. Do đó, kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo của bị cáo không có cơ sở để chấp nhận.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn B, giữ nguyên phần bản án sơ thẩm đối với bị cáo B.

[4] Về án phí, căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Huỳnh Văn B phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Đình C, Nguyễn Đức H và Nguyễn Trung K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Đình C, Nguyễn Đức H và Nguyễn Trung K.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử đối với các bị cáo trên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn B, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST, ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đối với bị cáo B.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B (tên thường gọi B điên) 03 (ba) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam trước từ ngày 20/12/2022 đến ngày 08/6/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Huỳnh Văn B phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Đình C, Nguyễn Đức H và Nguyễn Trung K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (5);
- CQĐT H. Giồng Riềng (1)
- VKS H. Giồng Riềng (1)
- Tòa án H. Giồng Riềng (1)
- THAHS H. Giồng Riềng (1)
- THADS H. Giồng Riềng (1)
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Lịnh